

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Kèm theo Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Tên mô đun: KỸ THUẬT LÁI XE

Mã số mô đun: MĐ 31

Thời gian thực hiện mô đun: 120 giờ; (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 82 giờ; Kiểm tra: 8 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Mô đun được bố trí dạy sau các môn học/ mô đun thực hành xưởng

- Tính chất: Mô đun tự chọn.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức:
 - + Nhận diện được các vị trí, tác dụng của các bộ phận chủ yếu trong buồng lái
 - + Trình bày được các kỹ thuật cơ bản trước khi lái xe
- Kiến thức:
 - + Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản và lái xe ô tô trên các loại đường khác nhau.
 - + Phán đoán được các tình huống và thực hiện lái ô tô an toàn
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Nhận thức tốt công việc của ngành, có tinh thần yêu nghề và thực hiện tốt nội quy về an toàn lao động.
 - + Tự tin trong quá trình kiểm tra, chạy thử và chẩn đoán hư hỏng các hệ thống trên ô tô.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu	1	1	0	0
2	Bài 1: Vị trí, tác dụng các bộ phận chủ yếu trong buồng lái xe ô tô	7	2	4	1

	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổng quan về các bộ phận chủ yếu trong buồng lái ô tô 2. Tác dụng , vị trí và hình dạng các bộ phận chủ yếu trong buồng lái xe ô tô <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Vô lăng lái 2.2. Công tắc 2.3. Công tắc đèn 2.4. Khóa điện 2.5. Bàn đạp ly hợp 2.6. Bàn đạp phanh 2.7. Bàn đạp ga 2.8. Cần điều khiển số 2.9. Cần điều khiển phanh tay 3. Một số bộ phận điều khiển thường dùng khác <ol style="list-style-type: none"> 3.1. Công tắc điều khiển gạt nước 3.2. Các loại đồng hồ và đèn báo trong bảng táp lô 3.3. Một số bộ phận điều khiển khác 				
3	<p>Bài 2: Kỹ thuật cơ bản lái xe ô tô</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra trước khi đưa xe ô tô ra khỏi chỗ đỗ 2. Điều chỉnh ghế ngồi và gương chiếu hậu, cài dây an toàn <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Điều chỉnh ghế ngồi 2.2. Điều chỉnh gương chiếu hậu 2.3. Cài dây an toàn 3. Phương pháp sử dụng vô lăng lái <ol style="list-style-type: none"> 3.1. Phương pháp cầm vô lăng lái 3.2. Phương pháp điều khiển vô lăng 4. Phương pháp điều khiển bàn đạp ly hợp <ol style="list-style-type: none"> 4.1. Phương pháp đạp bàn đạp ly hợp 4.2. Phương pháp nhả bàn đạp ly hợp 5. Phương pháp điều khiển cần số <ol style="list-style-type: none"> 5.1. Vị trí số của một số loại xe 5.2. Phương pháp điều khiển cần số 	64	14	46	4

<p>5.3. Điều khiển hộp số tự động</p> <p>6. Điều khiển bàn đạp ga</p> <p>6.1. Động tác đặt chân lên bàn đạp ga</p> <p>6.2. Điều khiển ga khi khởi động động cơ</p> <p>6.3. Điều khiển ga để khởi hành</p> <p>6.4. Điều khiển ga khi thay đổi tốc độ</p> <p>6.5. Điều khiển ga để giảm số</p> <p>7. Điều khiển bàn đạp phanh</p> <p>7.1. Đạp bàn đạp phanh</p> <p>7.2. Nhả bàn đạp phanh</p> <p>8. Điều khiển phanh tay</p> <p>9. Phương pháp khởi động và tắt động</p> <p>9.1. Phương pháp khởi động</p> <p>9.2. Phương pháp tắt động cơ</p> <p>10. Phương pháp khởi hành</p> <p>11. Phương pháp giảm tốc độ</p> <p>11.1. Giảm tốc độ bằng phanh động cơ</p> <p>11.2. Giảm tốc độ bằng phanh ô tô</p> <p>11.3. Giảm tốc độ bằng phương pháp phanh phối hợp</p> <p>12. Phương pháp dừng xe</p> <p>13. Thao tác tăng và giảm số.</p> <p>13.1. Thao tác tăng số</p> <p>13.2. Thao tác giảm số</p> <p>14. Phương pháp lùi xe ô tô</p> <p>14.1. Kiểm tra an toàn khi lùi xe</p> <p>14.2. Phương pháp lùi xe ô tô</p> <p>15. Phương pháp quay đầu xe</p> <p>16. Phương pháp lái xe ô tô tiến và lùi hình chữ chi</p> <p>16.1. Hình chữ chi thực hành lái ô tô</p> <p>16.2. Phương pháp lái xe ô tô qua hình chữ chi</p> <p>16.3. Phương pháp lùi xe ô tô qua hình chữ chi</p>				
---	--	--	--	--

4	Bài 3: Lái xe ô tô trên các loại đường khác nhau 1. Lái xe trên bãi phẳng: 1.1. Lái xe đi thẳng 1.2. Cách lái xe chuyển hướng 2. Lái xe trên đường bằng. 2.1. Khái niệm phương pháp căn đường 2.2. Cơ sở để căn đường 2.3. Phương pháp căn đường 2.4. Phương pháp lái xe tránh nhau 3. Lái xe trên đường phức tạp. 3.1. Lái xe trên đường phức tạp đông người, đông xe 3.2. Lái xe trên đường trơn lầy 4. Lái xe trong thành phố, thị xã, thị trấn. 4.1. Đặc điểm cơ bản. 4.2. Phương pháp lái xe.	48	13	32	3
CỘNG:		120	30	82	8

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 01 giờ

Bài 1: Vị trí, tác dụng các bộ phận chủ yếu trong buồng lái xe ô tô Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được tác dụng của các bộ phận chủ yếu trong buồng lái ô tô
- Nhận biết được vị trí các bộ phận chủ yếu trong buồng lái
- Đảm bảo an toàn cho người và xe tập lái

2. Nội dung:

2.1. Tổng quan về các bộ phận chủ yếu trong buồng lái ô tô

2.2. Tác dụng, vị trí và hình dạng các bộ phận chủ yếu trong buồng lái xe ô tô

2.2.1. Vô lăng lái

2.2.2. Công tắc

2.2.3. Công tắc đèn

2.2.4. Khóa điện

2.2.5. Bàn đạp ly hợp

2.2.6. Bàn đạp phanh

- 2.2.7. Bàn đạp ga
- 2.2.8. Cần điều khiển số
- 2.2.9. Cần điều khiển phanh tay
- 2.3. Một số bộ phận điều khiển thường dùng khác
 - 2.3.1. Công tắc điều khiển gạt nước
 - 2.3.2. Các loại đồng hồ và đèn báo trong bảng táp lô
 - 2.3.3. Một số bộ phận điều khiển khác

Bài 2: Kỹ thuật cơ bản lái xe ô tô

Thời gian: 64 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được các kỹ thuật lái xe ô tô cơ bản
- Thực hiện được các kỹ thuật lái cơ bản như: kiểm tra trước khi khởi hành, điều chỉnh ghế ngồi, gương chiếu hậu, giảm tốc độ, dừng xe
- Đảm bảo an toàn cho người và xe khi tập lái

2. Nội dung bài:

- 2.1. Kiểm tra trước khi đưa xe ô tô ra khỏi chỗ đỗ
- 2.2. Điều chỉnh ghế ngồi và gương chiếu hậu, cài dây an toàn
 - 2.2.1. Điều chỉnh ghế ngồi
 - 2.2.2. Điều chỉnh gương chiếu hậu
 - 2.2.3. Cài dây an toàn
- 2.3. Phương pháp sử dụng vô lăng lái
 - 2.3.1. Phương pháp cầm vô lăng lái
 - 2.3.2. Phương pháp điều khiển vô lăng
- 2.4. Phương pháp điều khiển bàn đạp ly hợp
 - 2.4.1. Phương pháp đạp bàn đạp ly hợp
 - 2.4.2. Phương pháp nhả bàn đạp ly hợp
- 2.5. Phương pháp điều khiển cần số
 - 2.5.1. Vị trí số của một số loại xe
 - 2.5.2. Phương pháp điều khiển cần số
 - 2.5.3. Điều khiển hộp số tự động
- 2.6. Điều khiển bàn đạp ga
 - 2.6.1. Động tác đặt chân lên bàn đạp ga
 - 2.6.2. Điều khiển ga khi khởi động động cơ
 - 2.6.3. Điều khiển ga để khởi hành
 - 2.6.4. Điều khiển ga khi thay đổi tốc độ
 - 2.6.5. Điều khiển ga để giảm số
- 2.7. Điều khiển bàn đạp phanh

- 2.7.1. Đạp bàn đạp phanh
- 2.7.2. Nhả bàn đạp phanh
- 2.8. Điều khiển phanh tay
- 2.9. Phương pháp khởi động và tắt động
 - 9.1. Phương pháp khởi động
 - 9.2. Phương pháp tắt động cơ
- 2.10. Phương pháp khởi hành
- 2.11. Phương pháp giảm tốc độ
 - 2.11.1. Giảm tốc độ bằng phanh động cơ
 - 2.11.2. Giảm tốc độ bằng phanh ô tô
 - 2.11.3. Giảm tốc độ bằng phương pháp phanh phối hợp
- 2.12. Phương pháp dừng xe
- 2.13. Thao tác tăng và giảm số.
 - 2.13.1. Thao tác tăng số
 - 2.13.2. Thao tác giảm số
- 2.14. Phương pháp lùi xe ô tô
 - 2.14.1. Kiểm tra an toàn khi lùi xe
 - 2.14.2. Phương pháp lùi xe ô tô
- 2.15. Phương pháp quay đầu xe
- 2.16. Phương pháp lái xe ô tô tiến và lùi hình chữ chi
 - 2.16.1. Hình chữ chi thực hành lái ô tô
 - 2.16.2. Phương pháp lái xe ô tô qua hình chữ chi
 - 2.16.3. Phương pháp lùi xe ô tô qua hình chữ chi

Bài 3: Lái xe ô tô trên các loại đường khác nhau

Thời gian: 48 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được quy trình lái xe trên các loại đường khác nhau
- Thực hiện điều khiển được xe trên các loại đường khác nhau
- Điều khiển xe an toàn cho người và thiết bị

2. Nội dung bài:

2.1. Lái xe trên bãi phẳng:

- 2.1.1. Lái xe đi thẳng
- 2.1.2. Cách lái xe chuyển hướng

2.2. Lái xe trên đường bằng.

- 2.2.1. Khái niệm phương pháp căn đường
- 2.2.2. Cơ sở để căn đường

- 2.2.3. Phương pháp căn đường
- 2.2.4. Phương pháp lái xe tránh nhau
- 2.3. Lái xe trên đường phức tạp.
 - 2.3.1. Lái xe trên đường phức tạp đông người, đông xe
 - 2.3.2. Lái xe trên đường trơn lầy
- 2.4. Lái xe trong thành phố, thị xã, thị trấn.
 - 2.4.1. Đặc điểm cơ bản.
 - 2.4.2. Phương pháp lái xe

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: Phòng học hướng dẫn ban đầu
 2. Trang thiết bị máy móc: Xe ô tô tập lái các loại, máy chiếu, máy tính
 3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: giáo trình kỹ thuật lái, bảng, phấn, dầu, nhớt
 4. Các điều kiện khác: Sân bãi tập lái
 - + Các tài liệu hướng dẫn và tham khảo
 - + Phiếu kiểm tra
- Nguồn lực khác:
+ Thực hành tại trung tâm sát hạch lái xe đúng chuẩn thực hành lái cục đường bộ VN

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Nhận diện vị trí, tác dụng các bộ phận trong buồng lái
 - + Trình bày được các kỹ thuật lái cơ bản
 - + Trình bày được phương pháp lái xe trên các loại đường khác nhau
 - Kỹ năng:
 - + Xác định đúng vị trí các bộ phận trong buồng lái
 - + Thực hiện được các kỹ năng cơ bản khi lái
 - + Lái được xe trên các loại đường khác nhau
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Chấp hành nghiêm túc các quy định về kỹ thuật, an toàn khi lái xe
 - + Chăm thận, chu đáo trong công việc luôn quan tâm đúng, đủ không để xảy ra sai sót
2. Phương pháp: Được đánh giá qua thực hành lái, trong quá trình thực hiện các bài học có trong mô đun về kiến thức, kỹ năng và thái độ.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình mô đun đào tạo được sử dụng để giảng dạy cho trình độ đại học Công nghệ ô tô.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

- + Mỗi bài học trong mô đun giáo viên, giảng viên sẽ giảng dạy phân lý thuyết và rèn luyện kỹ năng tại sân tập lái
- + Giáo viên, giảng viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào chương trình chi tiết và điều kiện thực tế tại trường để chuẩn bị nội dung giảng dạy đầy đủ, phù hợp để đảm bảo chất lượng dạy và học.

- Đối với người học:

- + Chuẩn bị đầy đủ giáo trình mô đun
- + Tham gia đầy đủ các buổi học
- + Chuẩn bị bài trước khi lên lớp

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- + Các thao tác điều khiển cơ bản
- + Kỹ thuật lái xe trên đường phẳng
- + Kỹ thuật lùi xe vào nhà xe vuông góc

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình: “Luật giao thông đường bộ”, Bộ GTVT - 2013.
- Giáo trình: “Nghịệp vụ vận tải”, Bộ GTVT – 2011

5. Chi chú và giải thích (nếu có):

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN

(Đã ký)

Lê Văn Đông

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Đã ký)

Trần Đức Tám